

**BÁO CÁO**

**Tổng kết công tác của Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026,  
Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026 - 2031**

**Phần I**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC  
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN NHIỆM KỲ 2021-2026**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Xã Hải Quang tỉnh Ninh Bình được thành lập ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập các xã Hải Đông, Hải Quang, Hải Tây của huyện Hải Hậu cũ. Sau khi sáp nhập, tổng diện tích của xã Hải Quang là 24,68 km<sup>2</sup>; địa giới hành chính phía Đông giáp biển Đông với chiều dài bờ biển 5,2 km; phía Bắc giáp xã Hải Hưng; Phía Nam giáp xã Hải Tiến; Phía Tây giáp Quốc lộ 21A xã Hải Hậu; Dân số là 7.915 hộ với 25.798 nhân khẩu được chia thành 28 xóm, trong đó đạo Công giáo chiếm 43,3% dân số. Nhiệm kỳ 2021- 2026, Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các xã Hải Đông, Hải Quang, Hải Tây (trước sáp xếp) cũng như xã Hải Quang mới đã phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, chủ động nắm bắt thời cơ, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, với quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt, đã lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng giai đoạn 2021-2026. Để đạt được những thành tựu đó, Ủy ban nhân dân xã có nhiều thuận lợi và cũng gặp không ít những khó khăn như sau:

**1. Thuận lợi**

Trong nhiệm kỳ 2021-2026, trước thời điểm hợp nhất được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định với sự đoàn kết, thống nhất cao trong toàn Đảng và hệ thống chính trị; cùng niềm tin, sự đồng thuận, Đảng bộ và chính quyền cùng nhân dân các xã Hải Đông, Hải Quang, Hải Tây đã quyết tâm, quyết liệt, tích cực, chủ động triển khai và thực hiện đồng bộ các giải pháp, qua đó đã đạt được nhiều kết quả nổi bật trên tất cả các lĩnh vực. Hiệu lực, hiệu quả của chính quyền có nhiều chuyển biến; việc sáp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp được thực hiện kịp thời, đúng quy định, đạt kế hoạch đề ra. Kinh tế tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; văn hóa - xã hội đạt kết quả toàn diện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

được đảm bảo; quốc phòng toàn dân được giữ vững; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên.

## **2. Khó khăn**

Ủy ban nhân dân các xã Hải Đông, Hải Quang, Hải Tây trước sắp xếp thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026 trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi, nhiều vấn đề rất mới, chưa có tiền lệ, đặc biệt là đại dịch Covid-19, cơn bão Yagi, xung đột thương mại toàn cầu, tác động sâu rộng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 cũng đã ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đến đời sống nhân dân cũng như ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp và các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

## **II. VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN**

### **1. Số lượng, chất lượng, cơ cấu, thành phần Ủy ban nhân dân xã**

Ủy ban nhân dân xã Hải Đông, xã Hải Tây, xã Hải Quang cũ đã bầu ra 12 thành viên UBND xã nhiệm kỳ 2021-2026 (mỗi xã 04 người) gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch xã và các ủy viên UBND xã (gồm Chỉ huy trưởng BCH Quân sự, Trưởng Công an xã).

Ngày trong ngày 01/7/2025, HĐND xã đã tổ chức kỳ họp thứ nhất thông qua Nghị quyết chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân bao gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, ủy viên phụ trách quân sự, ủy viên phụ trách công an; Tính đến thời điểm tháng 12/2025, tổng số thành viên Ủy ban nhân dân xã là 08 thành viên gồm: 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, 05 Ủy viên Ủy ban nhân dân xã gồm Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã, Trưởng Công an xã.

### **2. Tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã**

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia. Ngay sau khi sáp nhập từ ngày 01/7/2025 tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã đã ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã Hải Quang gồm Phòng Kinh tế, phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 về việc thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công. Đến nay, các phòng chuyên

môn xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp đã đi vào hoạt động nền nếp, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao theo quy định.

### **2.3. Bố trí chức vụ, chức danh cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Trước khi sáp nhập (trước ngày 01/7/2025):

+ Ủy ban nhân dân xã Hải Đông có tổng số cán bộ, công chức là 19 người, trong đó nữ là 05 người. Về chuyên môn: Thạc sĩ 01 người; đại học 16 người, trung cấp: 02 người. Về trình độ lý luận chính trị: trung cấp 18 người, Sơ cấp 01 người.

+ Ủy ban nhân dân xã Hải Quang có tổng số cán bộ, công chức là 19 người, trong đó nữ là 05 người. Về chuyên môn: đại học 16 người, cao đẳng 01 người, trung cấp 02 người. Về trình độ lý luận chính trị: trung cấp 19 người.

+ Ủy ban nhân dân xã Hải Tây có tổng số cán bộ, công chức là 18 người, trong đó nữ là 01 người. Về chuyên môn: Thạc sĩ 01 người, đại học 16 người, cao đẳng 01. Về trình độ lý luận chính trị: trung cấp 16 người, sơ cấp 02 người.

- Sau sáp nhập Tổng số cán bộ, công chức HĐND và UBND xã có mặt tính đến tháng 12/2025 là 40 biên chế cán bộ, công chức và 03 hợp đồng. Trong đó HĐND xã 5 biên chế, Lãnh đạo UBND xã 03 biên chế, Văn phòng HĐND và UBND 06 biên chế, Phòng Kinh tế xã 10 biên chế, Phòng Văn hoá - Xã hội 07 biên chế, Trung tâm Phục vụ hành chính công 06 biên chế; Ban chỉ huy quân sự xã 03 biên chế; 03 Lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ phục vụ. Trong đó: Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 04 người, Đại học: 36 người; Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp: 03 người, Trung cấp: 30 người, Sơ cấp: 04 người; Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính: 01 người, chuyên viên: 36 người.

## **III. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân**

Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các xã Hải Đông, Hải Quang, Hải Tây (trước sáp nhập) có nhiều đổi mới tích cực, cụ thể, rõ trách nhiệm gắn với thường xuyên theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ. Hàng năm, Ủy ban nhân dân các xã xây dựng Chương trình công tác năm với những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo và các công việc cụ thể nhằm phấn đấu hoàn thành toàn diện, cao nhất các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra cho năm.

Duy trì chế độ giao ban hàng tuần của lãnh đạo UBND xã, phiên họp thường kỳ hàng tháng của UBND xã, có sự tham gia của thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị xã hội xã và các ngành liên quan dự họp để xử lý các công việc được kịp thời. Thực hiện giao việc, kiểm việc, đôn đốc báo cáo kết quả thực hiện với lãnh đạo UBND xã, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của bộ phận chuyên môn đảm bảo có hiệu quả. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9

tháng, năm, UBND xã tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội theo chương trình công tác đã đề ra, đồng thời báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ với cơ quan cấp trên và cơ quan có liên quan.

UBND các xã đã tăng cường các biện pháp quản lý Nhà nước một cách toàn diện. Phương thức, lề lối làm việc được đổi mới thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành đảm bảo nhanh hơn, chính xác hơn và kịp thời hơn; đổi mới hoạt động chỉ đạo, điều hành theo đó chú trọng đến tổ chức thực hiện, hành động cụ thể, tập trung tháo gỡ những khó khăn của địa phương, đơn vị; giảm hội họp không cần thiết; kiên quyết xử lý, chấn chỉnh các trường hợp chậm trễ, trì trệ trong tham mưu, giải quyết công việc, các trường hợp gây phiền hà, sách nhiễu cho người dân, tổ chức. Tạo điều kiện cho công dân, tổ chức, cá nhân theo dõi, nắm bắt tình hình, kết quả giải quyết công việc theo quy định, ngăn chặn tình trạng tham nhũng, tham nhũng vặt trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Thực hiện chủ trương của Trung ương về việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, với tinh thần lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất và quyết liệt, Ủy ban nhân dân xã Hải Quang đã chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ và sâu rộng các nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch công tác của Tỉnh ủy, UBND tỉnh có nội dung liên quan trực tiếp đến việc triển khai và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn xã. Đồng thời, ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, đảm bảo chính quyền địa phương 02 cấp vận hành ổn định, thông suốt; góp phần nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương. Sau thời gian triển khai, bộ máy chính quyền xã đã vận hành ổn định, đi vào nề nếp và phát huy hiệu quả; dần đáp ứng được mục tiêu phục vụ người dân và tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, tạo thuận lợi trong thực hiện các thủ tục hành chính và tiếp cận dịch vụ công, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

## **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân xã trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội**

### **2.1. Tình hình phát triển kinh tế**

#### *2.1.1. Tăng trưởng, phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.*

Phát huy thế mạnh, nguồn lực sẵn có của địa phương các nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống như mộc, nề, cơ khí, may mặc và xây dựng tiếp tục được duy trì và phát triển. Trên địa bàn xã số doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh trên các ngành, nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ tăng mạnh trong 5 năm trở

lại đây<sup>(1)</sup>. Các doanh nghiệp tập trung chủ yếu vào một số lĩnh vực sản xuất như: đồ gỗ mỹ nghệ, hàng gỗ gia dụng, sản phẩm từ nhựa và may mặc, tạo việc làm với thu nhập bình quân từ 7 triệu đến 9 triệu đồng/người/tháng.

Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh, xây dựng các công trình, thực hiện cải tạo, nâng cấp đường giao thông, cải tạo hệ thống thủy lợi nội đồng, đến nay 95% đường nội đồng đã được bê tông hóa, cơ sở vật chất của giáo dục, y tế đã đáp ứng được yêu cầu và đạt tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu. Các công trình giao thông, trường học, trạm y tế, nghĩa trang liệt sĩ đã được tu sửa và xây mới, xây kè cạp kiên cố hóa bờ sông cấp 2, cấp 3 đi qua khu dân cư, tu sửa nâng cấp nhà văn hóa xã, trụ sở UBND, các xóm nâng cấp nhà văn hóa với tổng mức đầu tư trên 140 tỷ đồng từ nguồn ngân sách cấp trên hỗ trợ, ngân sách địa phương, nhân dân đóng góp và sự ủng hộ của con em quê hương. Hằng năm lắp đặt bổ sung thêm gương cầu lồi trên các trục đường xã, tổ chức sơn kẻ các thành cầu, biển báo gờ giảm tốc trên các tuyến đường bảo đảm an toàn giao thông, trồng cây xanh, cây bóng mát và hoa tạo cảnh quan trên các tuyến đường.

### *2.1.2. Phát triển các ngành dịch vụ, du lịch, tài chính, ngân hàng:*

Hoạt động thương mại dịch vụ tiếp tục tăng trưởng khá, đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống nhân dân. Trên địa bàn xã có khoảng 450 hộ kinh doanh ổn định. Hằng năm đều hoàn thành chỉ tiêu thu thuế môn bài, thuế giá trị gia tăng và các loại phí từ kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của NHNN Việt Nam và tổ chức tín dụng cấp trên về lãi suất huy động và lãi suất cho vay, tiết giảm lãi suất cho vay. Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất kinh doanh.

### *2.1.3. Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản; chương trình xây dựng nông thôn mới, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn:*

Sản xuất nông nghiệp theo đúng khung thời vụ với diện tích đất trồng lúa ổn định là 1.093,65 ha, năng suất bình quân đạt 130 tạ/ha/năm. Duy trì đàn lợn thường xuyên hàng năm 12.000 con, đàn gia cầm 250.000 con, gia súc 400 con, hàng năm đã chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên gia súc, cúm gia cầm, vật nuôi. Trên địa bàn có 145 hộ trang trại chăn nuôi theo mô hình gia trại vừa và nhỏ, còn lại chủ yếu tập trung tại các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ cho thu nhập từ 120 triệu đến 150 triệu đồng/năm.

---

<sup>(1)</sup> Theo điều tra năm 2024 số doanh nghiệp: trên 23 doanh nghiệp, tăng 25% so với 2020. Toàn xã có 450 cơ sở kinh tế, tăng 35% so với năm 2020. Tổng số lao động thương xuyên 600 lao động.

Tổng diện tích sản xuất nuôi trồng thủy sản là 404 ha, trong đó diện tích nuôi thủy sản nước ngọt khoảng 360 ha, diện tích nuôi mặn lợ là gần 40 ha, sản lượng thu hoạch 5 năm là 3.850 tấn = 114% kế hoạch. Các hộ nuôi trồng thủy sản đã tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất, nuôi tôm nước ngọt, nước mặn, cá trạch, đem lại hiệu quả kinh tế cao. Giá trị sản phẩm bình quân đạt 250 triệu đồng/ha/năm. Hoạt động khai thác hải sản biển có 187 phương tiện, khai thác xa bờ có 03 tàu dài 15m trở lên, còn lại chủ yếu là các phương tiện khai thác gần bờ, sản lượng khai thác đạt 4.500 tấn, trong đó khai thác ngao, sò, sứa 2.500 tấn, tôm cá các loại 2.000 tấn, giá trị ước đạt 110 tỷ đồng.

Tập trung rà soát và xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các vùng sản xuất nông nghiệp, khu công nghiệp, khu dân cư tập trung đến năm 2030. Trong nhiệm kỳ 2021-2026, đã thành lập 08 hợp tác xã dịch vụ sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt ổn định, phát huy hiệu quả. Các sản phẩm OCOP như: nấm, muối, chè, ốc, yến sào tiếp tục được duy trì và nâng cao chất lượng. Đồng thời, xã từng bước phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh của địa phương như: sen, đinh lăng, trồng hoa, cây cảnh, nuôi trồng thủy sản, nuôi chim yến... góp phần đa dạng hóa sản phẩm, thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển theo hướng bền vững, gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động và nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; trong đó tập trung hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng xóm, xã nông thôn mới kiểu mẫu. Chương trình OCOP tiếp tục được quan tâm, triển khai; năm 2025 đã công nhận mới thêm 2 sản phẩm, đến nay toàn xã có 14 sản phẩm OCOP, trong đó 13 sản phẩm OCOP đạt 3 sao, 01 sản phẩm 4 sao. Đến nay 28/28 xóm được công nhận xóm nông thôn mới kiểu mẫu.

Phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn: Thành lập Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự; ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Thành lập Đội xung kích phòng chống thiên tai, xây dựng các phương án, kịch bản để ứng phó khi có thiên tai xảy ra. Kịp thời chỉ đạo và triển khai đồng bộ các biện pháp để chủ động ứng phó với bão lũ; đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và hạn chế tối đa thiệt hại về tài sản. Tập trung các biện pháp khắc phục hậu quả thiên tai, nhanh chóng ổn định đời sống, sinh hoạt của nhân dân.

#### *2.1.4. Tình hình thu, chi ngân sách nhà nước:*

Công tác thu - chi được thực hiện nghiêm theo luật ngân sách. Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nội dung thu và nhiệm vụ chi, đảm bảo cân đối ngân sách. Năm 2024 thu ngân sách trên địa bàn đạt 5,1 tỷ đồng, đạt 151% dự toán tỉnh giao và bằng 166% so với năm 2023. Trong đó số thu từ kinh tế trên địa bàn không

bao gồm đất đạt 4,1 tỷ đồng, đạt 158% so với dự toán huyện giao. Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2025 ước đạt 232,092 tỷ đồng (đạt 146,81 % dự toán giao) trong đó: Thu ngân sách trên địa bàn (trừ thu từ tiền đất) là 18,092 tỷ đồng (đạt 241,45% dự toán giao).

#### *2.1.5. Công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường.*

Thực hiện nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 12/5/2012 và Kết luận số 43-KL/TU ngày 22/8/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định (cũ), UBND xã đã tích cực triển khai các nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương, của Tỉnh về công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, tăng cường công tác tuyên truyền của cả hệ thống chính trị bằng nhiều hình thức tới cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, thành lập tổ kiểm tra giám sát ngay tại cơ sở, giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên. Kết quả, đến nay không phát sinh vi phạm mới. Tập trung triển khai, đo đạc lại sơ đồ, bản đồ địa chính trên khu vực các xã để cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho toàn dân bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác, thời gian thực hiện đề án là 2 năm.

Nhận thức của người dân về môi trường và phân loại xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình có nhiều chuyển biến tích cực, thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn được giao cho Hợp tác xã môi trường đảm nhiệm, thường xuyên tu sửa, nâng cấp lò đốt rác để xử lý hiệu quả rác thải trên địa bàn, rác thải độc hại đã được thu gom và xử lý đúng quy định. Khu chăn nuôi tập trung và nhỏ lẻ cơ bản bảo đảm vệ sinh, môi trường sống của người dân được cải thiện. Tỷ lệ hộ dân được dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%. Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền hưởng ứng các hoạt động ngày môi trường thế giới, ngày nước thế giới, tuần lễ biển đảo Việt Nam; duy trì phong trào toàn dân làm vệ sinh môi trường trong các dịp lễ, Tết...

### **2.2. Phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân**

#### *2.2.1. Phát triển văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền:*

Hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao được quan tâm phát triển. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” thu hút đông đảo Nhân dân tham gia, hưởng ứng đạt hiệu quả thiết thực. Cơ sở vật chất như nhà văn hóa, sân bóng, điểm thể dục của nhân dân tại các xóm được đầu tư nâng cấp đáp ứng yêu cầu sinh hoạt của nhân dân<sup>2</sup>. Các câu lạc bộ văn nghệ, dân vũ, thể thao...phát triển mạnh tại các xóm, đoàn thể và nhà trường đã đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của các tầng lớp nhân dân của địa phương. Phong trào xây dựng xóm văn hóa kiểu mẫu đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng

<sup>2</sup> Hiện có 41 Nhà văn hóa xóm; 34 tủ sách tại Nhà văn hóa; 07 sân bóng (05 sân cỏ nhân tạo); 41 bộ dụng cụ thể thao tại các xóm.

nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần trong nhân dân. Đến nay có 11/28 xóm đạt danh hiệu “*Xóm văn hóa kiểu mẫu*”. Hằng năm, thường xuyên có trên 98% gia đình được công nhận gia đình văn hóa, tăng 3% so với chỉ tiêu đề ra. Hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ được chính quyền tổ chức thường xuyên phục vụ đông đảo nhân dân, đặc biệt là trong dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 hằng năm.

Công tác tuyên truyền có nhiều đổi mới từ đầu tư cơ sở, trang thiết bị kỹ thuật, nâng cao chất lượng bài tuyên truyền đến trình độ cán bộ. Nội dung tuyên truyền - truyền thông tập trung để nhân dân thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang, lễ hội, tiết kiệm lành mạnh, an toàn, không lãng phí. Tập trung thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền các hoạt động chào mừng các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh và xã; tuyên truyền về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Bên cạnh các hình thức, phương thức truyền hình thức như pa nô, khẩu hiệu, cổ động trực quan, việc tuyên truyền - truyền thông trên nền tảng mạng xã hội được ứng dụng nhiều hơn phù hợp với yêu cầu của từng nhiệm vụ. Trang thông tin điện tử được đổi mới về nội dung bài viết, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, chất lượng hoạt động không ngừng được nâng cao qua từng năm<sup>3</sup>.

Công tác lãnh đạo, quản lý nhà nước, hướng dẫn về các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn luôn được quan tâm, trong nhiệm kỳ qua các các nơi thờ tự, sinh hoạt của tôn giáo luôn được tôn tạo, trùng tu và xây mới đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt của tôn giáo theo quy định của nhà nước, tình hình hoạt động của tôn giáo trên địa bàn ổn định, khối đại đoàn kết được giữ vững.

*2.2.2. Đổi mới, phát triển Giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, làm tốt công tác khuyến học khuyến tài:*

Công tác quản lý giáo dục của các nhà trường có nhiều đổi mới ở các cấp học, bậc học, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên. Trong điều kiện cơ sở vật chất có thời điểm chưa đáp ứng được công tác dạy và học, vừa phòng, chống dịch COVID-19 vừa bảo đảm chất lượng dạy và học, nhưng với quyết tâm cao của nhà trường, gia đình và xã hội trong nhiệm kỳ qua phong trào giáo dục của xã nhà đã đạt được nhiều kết quả. Hằng năm cả 3 cấp học luôn hoàn thành kế hoạch trong năm, phấn đấu và giữ vững trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; trường đạt chuẩn quốc

<sup>3</sup> Xã có 3 trang facebook hoạt động hiệu quả trong công tác truyền thông bao gồm: Facebook Hải Quang anh hùng; Facebook Đất và người Hải Đông; Facebook Hải Tây xã nông thôn mới. Các trường học đều xây dựng trang Facebook phục vụ công tác truyền thông.

gia mức độ 2, trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3; đến nay cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy và học<sup>4</sup>.

Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi mẫu giáo đến trường mầm non đạt 95%, huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở vào các trường Trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và các trường dạy nghề đạt 90%. Các kết quả đều vượt so với nhiệm kỳ trước, hàng năm cả 3 cấp học đều đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến. Trung tâm học tập cộng đồng thường xuyên phối hợp, triển khai về học tập đã mở 12 lớp học chuyên đề về may mặc, nấu ăn, chuyển giao kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi với 1.600 học viên tham gia.

Công tác khuyến học, khuyến tài được quan tâm: Hàng năm Ban chấp hành Hội khuyến học xã và các xóm, các dòng họ đều tích cực vận động xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài đồng thời tổ chức tặng thưởng cho học sinh nghèo vượt khó, cho học sinh và giáo viên có thành tích cao trong học tập và rèn luyện mỗi năm trong toàn xã<sup>5</sup>.

### *2.2.3. Hoạt động khoa học - công nghệ; ứng dụng công nghệ thông tin:*

Nhận thức được tầm quan trọng và vai trò của khoa học - công nghệ; ứng dụng công nghệ thông tin, trên tinh thần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của cấp trên, những năm qua, UBND xã đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác phổ biến, quán triệt Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế đến từng cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là quán triệt về tư tưởng, quan điểm, mục tiêu trong ứng dụng, phát triển CNTT nhằm nâng cao tư duy, nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của CNTT và tạo chuyển biến tích cực trong hành động và trách nhiệm của tất cả các cấp ủy đảng, chính quyền.

Ứng dụng CNTT đã từng bước tạo dựng nền tảng để xây dựng chính quyền điện tử của xã, đã làm thay đổi phương thức điều hành, quản lý của các đơn vị, xử lý công việc của cán bộ, công chức, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi giải quyết các thủ tục hành chính.

### *2.2.4. Hiệu quả công tác y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân:*

Công tác y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được chú trọng, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất. Đội ngũ cán bộ y tế được kiện toàn đủ số lượng, nâng cao chất lượng. Thường xuyên quan tâm công tác bảo vệ sức khỏe nhân dân, tuyên truyền để người dân tự giác, chủ động trong phòng chống dịch

<sup>4</sup> Xã có 01 trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; có 05 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2; có 04 trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 2; 5 trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

Toàn xã có 04 nhà thi đấu đa năng; 03 sân bóng đá cỏ nhân tạo; 06 bộ dụng cụ thể thao.

<sup>(5)</sup> Trên địa bàn xã có 5 Quỹ khuyến học tổng số tiền trên 896 triệu đồng; 10 quỹ khuyến học dòng họ.

bệnh để bảo vệ sức khỏe cho gia đình và cộng đồng. Trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 cán bộ, nhân viên y tế đã chủ động, phối hợp xây dựng kế hoạch phương án tiếp nhận, sàng lọc, cách ly, điều trị, tiêm vắc xin bảo đảm an toàn sức khỏe cho người dân, cho cộng đồng.

Đội ngũ cán bộ y tế được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trong tình hình mới<sup>6</sup>. Tuyên truyền công tác y tế về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch trên địa bàn và làm tốt công tác dân số kế hoạch hóa gia đình có hiệu quả, tăng dân số tự nhiên hằng năm dưới 1% đạt chỉ tiêu, tỷ lệ khám chữa bệnh bình quân đạt 112%, tỷ lệ người sinh con thứ 3 tăng so với nhiệm kỳ trước.

Tập trung cao sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền về an sinh xã hội. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các ngành, cơ sở, xóm về công tác Bảo hiểm y tế, đưa chỉ tiêu người tham gia bảo hiểm y tế vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đồng thời giao chỉ tiêu tuyên truyền vận động người tham gia Bảo hiểm y tế cho các ban ngành, các cơ sở, vận động gia đình, cộng đồng xã hội cùng thực hiện, do vậy đã đưa tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế, tỷ lệ tiêm chủng hàng năm trong toàn xã trong nhiệm kỳ năm sau cao hơn năm trước. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, thấp còi giảm nhanh so với mức bình quân cả nước<sup>7</sup>.

*2.2.5. Công tác đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo bền vững; công tác giải quyết việc làm, phát triển thị trường lao động.*

Công tác bảo đảm an sinh xã hội, công tác giảm nghèo tiếp tục đạt kết quả cao. Chính sách đối với người có công, gia đình chính sách và bảo trợ xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa” và các hoạt động từ thiện, nhân đạo được quan tâm thực hiện hiệu quả, đúng quy định. Công tác hỗ trợ, thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách nhân dịp lễ, Tết được duy trì thường xuyên, nề nếp. Việc trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm triển khai hiệu quả, bảo đảm đúng, đủ, kịp thời.

Công tác giảm nghèo bền vững đạt kết quả tốt, đến nay, tỷ lệ hộ nghèo giảm năm 2025 giảm còn 0,65% (đạt chỉ tiêu đề ra). Các tổ chức, cá nhân đã phối hợp với địa phương sửa chữa và làm mới nhà cho các đối tượng chính sách có hoàn cảnh khó khăn là 12 căn nhà với tổng số tiền là 820 triệu đồng. Hàng năm phối hợp tổ chức rà soát, đánh giá cho các đối tượng đủ điều kiện hưởng trợ cấp xã hội của nhà nước bảo đảm đúng theo quy định.

<sup>6</sup> Xã có 01Trạm y tế; 03 bác sĩ; 6 y sĩ; 3 điều dưỡng và 3 dược sĩ với tổng số 18 giường bệnh; 03/03 điểm Trạm y tế được xây mới với 2 tầng; khám dự phòng cho 6.660 lượt người/năm; khám chữa bệnh cho 3.780 lượt người/năm.

<sup>7</sup> Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế đạt 95%. Tỷ lệ tiêm chủng hàng năm đạt 94,33%. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi theo cân nặng là 5,3%; suy dinh dưỡng thấp còi là 8,9%.

Vận động ủng hộ quỹ tình nghĩa trên 600 triệu đồng để thăm hỏi tặng quà cho các đối tượng người có công. Vận động ủng hộ quỹ vì người nghèo của xã được trên 300 triệu đồng, hàng năm hỗ trợ, tặng quà cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn vào dịp 18/11 và Tết Nguyên đán.

*2.2.6. Công tác cải cách tư pháp, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:*

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thường xuyên được quan tâm. Công tác đối thoại đã được chú trọng, góp phần giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc phức tạp tồn đọng kéo dài, cũng như các vụ việc, mâu thuẫn mới phát sinh, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, công dân, hạn chế tái khiếu, tái tố; khắc phục cơ bản được tình trạng công dân tụ tập đông người tại trụ sở các cơ quan nhà nước để khiếu kiện. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội trong giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng chặt chẽ, hiệu quả<sup>8</sup>.

Công tác cải cách tư pháp được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; giải quyết những vấn đề liên quan đến người dân và tổ chức; thường xuyên rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tư pháp được đẩy mạnh. Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp, hỗ trợ tư pháp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp được quan tâm.

**2.3. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; hoạt động đối ngoại.**

Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp về công tác quốc phòng, Nghị quyết số 44-NQ/TW của hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới, UBND xã chủ động quán triệt, triển khai thực hiện, lãnh đạo chỉ đạo trực tiếp công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Hàng năm Ban chỉ huy quân sự xã xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, thường trực sẵn sàng chiến đấu, chống âm mưu “*Diễn biến hoà bình*” của các thế lực thù địch và phần tử cơ hội, phối hợp đưa đón đối tượng đi các ly dịch bệnh an toàn, xây dựng các kế hoạch tác chiến trị an khi có tình huống xảy ra, phối hợp diễn tập chiến đấu phòng thủ theo kế hoạch đạt yêu cầu trên giao<sup>9</sup>.

Thường xuyên chú trọng xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thực hiện tốt công tác xây dựng và huấn luyện lực lượng dân quân, dự bị động viên được chỉ đạo

<sup>8</sup> Giai đoạn 2021-2025 có 34 vụ việc (đơn kiến nghị, đề nghị) đã giải quyết 32 vụ việc; 02 vụ việc đang giải quyết.

<sup>9</sup> Năm 2022 triển khai 01 cuộc diễn tập phòng thủ; 2023 tổ chức 01 cuộc diễn tập phòng chống thiên tai với số lượng người tham gia 317 người.

tích cực, nhằm nâng cao nhận thức và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng quân sự địa phương, thực hiện tốt chính sách hậu phương - quân đội. Ban Chỉ huy quân sự kết hợp với các ban ngành đoàn thể, các xóm rà soát danh sách biên chế lực lượng dân quân dự bị, dự bị động viên đủ số lượng, bảo đảm chất lượng.

Công tác khám tuyển gọi thanh niên nhập ngũ: Hội đồng nghĩa vụ quân sự, Ban chỉ huy quân sự làm tốt công tác tuyên truyền động viên và công tác rà soát tổng nguồn. Chủ động sơ khám tuyển các bước tuyển chọn, gọi thanh niên nhập ngũ. Trong 5 năm qua, xã đã giao cho các đơn vị nhận quân là 218 thanh niên đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

Vai trò nòng cốt của lực lượng công an tiếp tục được khẳng định rõ hơn với việc chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo chiến lược bảo vệ an ninh, trật tự trong tình hình mới phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương; lực lượng công an, an ninh trật tự cơ sở, dân phòng được quan tâm và từng bước củng cố, kiện toàn, đáp ứng nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định, không có đột biến bất ngờ xảy ra, bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của địa phương, công tác xây dựng, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được quan tâm chỉ đạo thực hiện, các mô hình quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, “camera an ninh” như mô hình tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, được củng cố, nhân rộng... đã hình thành thế trận an ninh nhân dân, giúp cho người dân nâng cao ý thức, vai trò, trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ an ninh trật tự, từng bước hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, vi phạm pháp luật và chủ động ngăn ngừa, xử lý các vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh trật tự ngay từ cơ sở. Xây dựng, triển khai các kế hoạch, phương án xử lý những tình huống liên quan đến an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong giải quyết các vụ việc liên quan an ninh trật tự, giữ vững ổn định chính trị, góp phần đảm bảo an ninh trật tự phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; công tác bảo vệ bí mật Nhà nước được thực hiện bảo đảm đúng quy định.

Thường xuyên rà soát, theo dõi, kiểm tra, triệt phá tệ nạn ma túy, số đề, trộm cắp, lập hồ sơ đưa vào quản lý theo các Nghị định của Chính phủ, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đầy mạnh thường xuyên; tai nạn giao thông giảm trên cả 3 mặt. Triển khai thực hiện dự án cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; làm căn cứ công dân, kịp thời bổ sung, điều chỉnh cập nhật thông tin công dân vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm, duy trì dữ liệu luôn đúng, đủ, sạch sống, tạo tiền đề để Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 góp

phần từng bước hoàn thành Đề án 06, tiến tới phục vụ tốt công tác chuyển đổi số Quốc gia của Chính phủ, kịp tiến độ, đạt chỉ tiêu cấp trên giao.

### **3. Công tác cải cách hành chính và thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân**

#### **3.1. Công tác cải cách hành chính**

Thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính, trong những năm qua đã thực sự tạo động lực mạnh mẽ cho quá trình phát triển kinh tế xã hội của xã. UBND xã đã triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2026. Trên cơ sở đó, hàng năm UBND xã ban hành kế hoạch cải cách hành chính để cụ thể hoá từng nội dung thực hiện trong năm. Các kế hoạch đều xác định rõ những nhiệm vụ cụ thể, thời gian hoàn thành, giao cho từng cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Ủy ban nhân dân xã đã tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính cấp xã; tập trung chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức nhằm nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, thanh toán trực tuyến khi thực hiện TTHC. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND được đổi mới, nâng cao chất lượng. Trong chỉ đạo, điều hành, đã bám sát vào chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tế, chủ động, kịp thời có các biện pháp giải quyết các vấn đề phát sinh. Thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm: sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, thực hiện Đề án 06. Thực hiện tốt việc sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính... Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Thực hiện thanh toán trực tuyến, hạn chế dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo đúng quy định. Thực hiện tốt việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ đạt 100%; số hóa kết quả giải quyết đạt 100%.

#### **3.2. Thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân**

Ủy ban nhân dân các xã Hải Đông, Hải Tây, Hải Quang trước sắp xếp đã khẩn trương xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026, trong đó Quy chế làm việc của UBND xã đã nêu đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của UBND xã, xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên UBND xã. Quy chế làm việc đề cao trách nhiệm của người đứng đầu UBND, nêu rõ mối quan hệ giữa UBND với cấp uỷ, MTTQ, các đoàn thể cùng cấp và UBND cấp dưới. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã tăng cường công tác phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhằm phát huy sức

manh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng ...

Trong hoạt động, Ủy ban nhân dân xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp trách nhiệm của tập thể với việc đề cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND, của từng thành viên UBND. Mọi hoạt động của UBND, chủ tịch UBND, thành viên UBND tuân thủ các quy định của pháp luật, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp trên, sự lãnh đạo của Đảng uỷ, sự giám sát của HĐND xã. Ủy ban nhân dân xã đảm bảo sự thống nhất quản lý thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn; bảo đảm hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước; bảo đảm tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, pháp luật; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, bảo đảm ổn định và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy định của pháp luật, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành có hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân, các thành viên Ủy ban nhân dân. Các thành viên Ủy ban nhân dân tham gia tích cực vào việc giải quyết các công việc chung của tập thể Ủy ban nhân dân, chủ động trong giải quyết công việc và phối hợp công tác. Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình công tác năm với những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo và các công việc cụ thể nhằm phấn đấu hoàn thành toàn diện, cao nhất các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đề ra cho năm; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, tỉnh về tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất các nội dung cần UBND cấp trên tập trung kịp thời chỉ đạo.

Ngay sau ngày 01/7/2025, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Ủy ban nhân dân xã Hải Quang đã ban hành Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã Hải Quang, nhiệm kỳ 2021-2026. Quy chế làm việc đã thể hiện rõ nguyên tắc làm việc của tập thể, cá nhân, tính dân chủ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT CHUNG**

##### **1. Ưu điểm**

Trong nhiệm kỳ 2021 - 2026, các xã Hải Đông, Hải Quang, Hải Tây (trước sáp xếp) và xã Hải Quang (sau sáp xếp) trong phát triển kinh tế - xã hội đã đạt được những kết quả nổi bật. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn thử thách với thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh Covid-19 diễn biến nguy hiểm, khó lường, song tập thể UBND xã đã đoàn kết thống nhất triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đảng uỷ, HĐND xã. Phối hợp có hiệu quả với các ngành, các cấp làm tốt công tác quản lý nhà nước, góp phần quan trọng trong việc ổn định và phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao về vật chất lẫn tinh thần.

Ủy ban nhân dân xã có nhiều đổi mới trong chỉ đạo, điều hành, bước đầu thực hiện tốt vai trò kiến tạo, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã có sự chuyển biến, chất lượng đội ngũ được cải thiện. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND xã cơ bản trình độ chuyên môn đại học và trên đại học, trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước ngày càng hoàn thiện, được phân công nhiệm vụ cơ bản phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực cán bộ.

## **2. Hạn chế, tồn tại**

### **2.1. Về phát triển kinh tế**

Kinh tế phát triển chưa thật sự bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa còn chậm. Sản xuất nông nghiệp chưa hình thành được nhiều chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, giá trị sản xuất chưa cao. Chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, đầu ra không ổn định, rủi ro cao... Hoạt động dịch vụ còn mang tính nhỏ lẻ, phân tán, dàn trải. Công tác quản lý sử dụng đất đai còn nhiều bất cập, có địa phương còn để xảy ra những vi phạm. Quản lý nhà nước về môi trường còn hạn chế.

Chất lượng hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp chậm đổi mới, chưa theo kịp yêu cầu của nền kinh tế; nhiều sản phẩm nông sản, thủy sản của địa phương có tiềm năng phát triển chưa được khai thác hiệu quả.

### **2.2. Về văn hóa - xã hội**

Cơ sở vật chất phục vụ giáo dục ở một số trường chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới; tỷ lệ học sinh lớp 9 vào học tiếp Trung học phổ thông vẫn thấp, việc phân loại định hướng học sinh học nghề sau cấp học trung học cơ sở chưa thực sự hiệu quả. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân có mặt chưa đáp ứng yêu cầu.

### **2.3. Về quốc phòng an ninh**

Công tác tuyên truyền, giáo dục Luật nghĩa vụ quân sự cho thanh niên hiệu quả chưa cao. Vẫn còn một số thanh niên trốn tránh việc khám tuyển sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, thẩm quyền xử phạt của Ủy ban nhân dân chưa đủ mạnh để nâng cao ý thức chấp hành của một bộ phận thanh niên.

Về tình hình an ninh trật tự còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, chất lượng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc có lúc chưa sâu rộng; ý thức tự phòng, tự quản trong nhân dân có mặt còn hạn chế; tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao.

## **3. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại**

### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

Trong năm đầu nhiệm kỳ, tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng lớn tới thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường phát sinh những yếu tố không lành mạnh, nhiều tiêu cực trong xã hội vẫn còn tồn tại.

Điều kiện phát triển kinh tế của xã chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, hoạt động dịch vụ, buôn bán nhỏ. Cơ sở vật chất, hạ tầng giao thông kết nối trung tâm xã còn hạn chế dẫn đến khó khăn trong thu hút các nhà đầu tư các doanh nghiệp lớn vào đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp tại địa phương.

### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

Công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện của chính quyền có lúc, có việc chưa quyết liệt, linh hoạt nên chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc có mặt còn hạn chế. Công tác phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị có lúc, có việc còn chưa chặt chẽ, nhịp nhàng dẫn đến hiệu quả chưa cao.

Công tác tuyên truyền, giáo dục về pháp luật, việc thực hiện nếp sống văn minh chậm đổi mới về nội dung và phương thức triển khai nên hiệu quả chưa cao, chưa phát huy được ý thức tự giác, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng trong việc tham gia và tổ chức thực hiện.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2026-2031**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Kinh tế - Xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra, đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững gắn với bảo vệ môi trường. Tập trung khai thác mọi tiềm năng, lợi thế, huy động sức mạnh tổng hợp chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp truyền thống; Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa - xã hội; giữ vững quốc phòng - an ninh; quyết tâm xây dựng xã Hải Quang đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, văn minh, giàu đẹp.

#### **2. Các chỉ tiêu Kinh tế - Xã hội chủ yếu**

- (1). Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã đến hết năm 2030 ước đạt 890 tỷ đồng.
- (2). Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 đạt 110 triệu đồng trở lên.
- (3). Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân 5%/năm trở lên.

(4). Giá trị sản phẩm thu hoạch /1ha đất trồng trọt đạt 250 triệu đồng/năm trở lên; sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy hải sản 5.500 tấn/năm.

(5). Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 còn dưới 1%.

(6). Đến năm 2030: Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,5%; tỷ lệ người dân có sổ sức khỏe điện tử đạt trên 90%.

(7). Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia đến năm 2030 đạt 100%; Phấn đấu xây mới 01 trường Trung học phổ thông trên địa bàn xã.

(8). Đến năm 2030: Gia đình văn hóa đạt 98,5%; xóm văn hóa đạt 100%.

(9). Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đến năm 2030 đạt 100%.

(10). Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đến năm 2030 đạt 95%.

(11). Đến năm 2030: Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

(12). Hình thành từ 01 đến 02 khu dân cư tập trung với hạ tầng kỹ thuật hiện đại, thông minh.

(13). Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; 100% xóm, cơ quan, đơn vị giữ vững danh hiệu “An toàn về an ninh trật tự”.

### **3. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân**

Từ những kết quả đã đạt được trong công tác chỉ đạo, điều hành của nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân xã trong nhiệm kỳ 2026- 2031 tập trung triển khai thực hiện các nội dung dung sau:

Đảm bảo sự thống nhất quản lý thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn xã; bảo đảm hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước; bảo đảm tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, pháp luật; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững quốc phòng an ninh.

Tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp trách nhiệm của tập thể với việc đề cao trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, của từng thành viên Ủy ban nhân dân. Mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, thành viên Ủy ban nhân dân đều tuân thủ các quy định pháp luật, chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân. Ủy ban nhân dân xã đảm bảo sự thống nhất quản lý thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh; bảo đảm hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước; bảo đảm tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, pháp luật; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh, bảo đảm ổn định và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã theo hướng quyết liệt, cụ thể, chú trọng đến tổ chức thực hiện, hành động cụ thể, tập trung tháo gỡ những khó khăn của địa phương, đơn vị, giảm hội họp không cần thiết.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học kỹ thuật công nghệ trong chỉ đạo, điều hành hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp như: Hệ thống cổng dịch vụ công quốc gia; Hệ thống Cổng dịch vụ công bộ ngành;... Áp dụng các biện pháp quản lý, điều hành thông thoáng; kiên quyết xử lý, chấn chỉnh các trường hợp chậm trễ, trì trệ trong tham mưu, giải quyết công việc.

Chú trọng đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước, trong kê khai tài sản, thu nhập của người có trách nhiệm, quyền hạn ... Đầu tư, nâng cấp, áp dụng các phần mềm quản lý điều hành; phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; hệ thống phần mềm lưu trữ điện tử;...

#### **4. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp**

- Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên cơ sở chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp; thúc đẩy phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ; thực hiện chuyển đổi số toàn diện; tăng cường công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

+ Tập trung rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp sau sáp nhập; đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, chợ, dịch vụ hậu cần nghề cá, khu dân cư tập trung; hỗ trợ phát triển kinh tế hộ, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tập trung huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển đặc biệt các nguồn lực ngoài ngân sách. Phát triển công nghiệp hiện đại, thông minh, bền vững, tham gia vào sản xuất chuỗi giá trị toàn cầu. Tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng sản xuất có quy mô lớn, sinh thái, hữu cơ, an toàn.

+ Ưu tiên đầu tư cho ứng dụng khoa học công nghệ và thương mại hóa các ý tưởng sáng tạo. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp nghiên cứu ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh.

+ Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, hợp lý nguồn tài nguyên đất đai, nước, khoáng sản. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh toàn diện.

- Phát triển toàn diện các lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; chú trọng công tác dân số, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; xây dựng con người Hải

Quang phát triển toàn diện cả về đạo đức, trí tuệ, thể chất đảm bảo đầy đủ các năng lực cho hội nhập.

+ Tập trung nguồn lực đầu tư, bổ sung, nâng cấp các điều kiện để trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ II. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đủ về số lượng, cơ cấu, đảm bảo về chất lượng. Quyết liệt đẩy mạnh phong trào “bình dân học vụ số”, phổ cập kiến thức số, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

+ Xây dựng mạng lưới Y tế cơ sở hiện đại và nâng cao năng lực phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu. Quản lý chặt chẽ giá và chất lượng thuốc, đảm bảo cung ứng thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm nhất là trong các doanh nghiệp, các trường học trên địa bàn.

+ Phát triển thiết chế văn hóa, thể thao; xây dựng lối sống văn minh, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống. Nâng cao tính bền vững của tiêu chí văn hóa trong xây dựng nông thôn mới, xã văn hóa, xóm văn hóa, làm mới và lan tỏa giá trị các sự kiện, lễ hội, nghệ thuật cộng đồng.

+ Phát triển xã hội hài hòa, thực hiện giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo sinh kế, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo an sinh xã hội. Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, nhân dân được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ thiết yếu, có chất lượng.

- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an ninh nông thôn; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ phát sinh phức tạp từ cơ sở; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc gắn với thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh Nhân dân.

Nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng công an, quân sự địa phương, dân quân tự vệ; thực hiện tốt công tác nắm tình hình, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong đảm bảo an ninh trật tự; tổ chức tốt công tác tuyển quân, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, phối hợp ba lực lượng trong đảm bảo an ninh địa bàn.

### **Phần III**

#### **KẾT LUẬN**

Nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân các xã Hải Đông, Hải Quang, Hải Tây (trước sáp nhập) và Ủy ban nhân dân xã Hải Quang (sau sáp nhập) triển khai thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh chung có nhiều thuận lợi bên cạnh những khó khăn, thách

thức. Bám sát sự lãnh đạo của Tỉnh, với sự đoàn kết, thống nhất cao của Đảng bộ; với niềm tin, sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân; bằng sự nỗ lực phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, sự chủ động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, hoạt động của Ủy ban nhân dân xã đã đảm bảo yêu cầu đề ra, hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đạt được nhiều kết quả nổi bật, là tiền đề tiến tới thực hiện toàn diện, thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030, góp phần đưa xã Hải Quang phát triển tương xứng với tiềm năng và lợi thế.

Trên đây là báo cáo Tổng kết công tác của Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026, Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026 – 2031. Ủy ban nhân dân xã Hải Quang trân trọng báo cáo ./.

***Nơi nhận:***

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Đức Việt**